

Đức Giang, ngày 09 tháng 01 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường Năm học 2024 – 2025

Trường THCS Đức Giang xin báo cáo việc triển khai vận hành, khai thác UDCNTT và chuyển đổi số của nhà trường kì I năm học 2024 – 2025 đạt được như sau :

I. Các điều kiện cơ sở vật chất cần thiết đảm bảo UDCNTT và chuyển đổi số.

1. Máy tính:

Hiện nhà trường đang triển khai vận hành tổng 160 bộ máy tính, 8 máy tính xách tay. Trong đó:

- 24 Phòng học: 24 bộ máy tính
- **Các phòng chức năng:**
 - + Thư viện 09 bộ máy tính.
 - + Phòng sinh hoạt chuyên môn 08 bộ máy tính.
 - + Phòng Tin học: 45 bộ máy tính.
 - + Phòng Dynet: 50 bộ máy tính.
 - + Phòng học đa năng : 01 bộ máy tính
 - + Các phòng chức năng (Âm nhạc, Tiếng Anh Phonic 2, Mỹ thuật, Công nghệ, Lý, Hóa, Sinh): 09 bộ máy tính
- Khối văn phòng:** Tổng: 10 bộ máy tính.

2. Thiết bị CNTT khác:

- Hệ thống âm thanh giảng dạy: 31 bộ
- Loa giảng dạy: 62 chiếc
- Micro giảng dạy: 31 bộ
- Loa vi tính: 17 bộ
- Micro cổ ngỗng: 01 bộ
- Tai nghe: 88 chiếc
- Máy chiếu: 30 bộ
- Màn chiếu: 31 bộ
- Máy chiếu khoảng cách cực ngắn: 02 bộ
- Bảng tương tác thông minh: 02 bộ
- Máy tính xách tay: 08 bộ

Đánh giá :

Các thiết bị trong học kì 1 hoạt động ổn định, đôi lúc thiết bị còn bị gặp trục trặc đã được thay thế sửa chữa.

Kiến nghị đề xuất :

Bảo trì bảo dưỡng các thiết bị cùng bên công ti bảo dưỡng

II. Tổ chức khai thác thiết bị CNTT ở các phòng

- Nêu khái quát:

+ Nhà trường đã ban hành nội quy của các phòng. Ban hành quy định vận hành và khai thác thiết bị

+ Nhà trường đầu tư kinh phí mua phần mềm dạy học, tổ chức bồi dưỡng GV các kỹ năng khai thác phần mềm để phục vụ dạy học: Mua phần thời khóa biểu để phục giảng dạy cho giáo viên.

Tổ chức các lớp tập huấn sử dụng bảng tương tác thông minh các phần mềm phục vụ giảng dạy.

+ Hàng tuần nhân viên CNTT của nhà trường kiểm soát, bảo trì, bảo dưỡng các thiết bị CNTT của các phòng học, phòng ban, phòng chức năng, đa năng kịp thời.

- Trong học kỳ I năm học 2024 – 2025 CB-GV nhà trường và các em học sinh đã khai thác tốt CSVC. Cụ thể:

+ CBQL : Sử dụng hiệu quả các thiết bị CNTT vào quản lý : phần mềm quản lý camera, xếp thời khóa biểu, quản lý nhân sự.

+ Nhân viên **KT-VP,TV- Đ D, YT, CNTT** :

- Văn phòng: Sử dụng phần quản lý học sinh, quản lý nhân sự PMIS, phổ cập, Emis có hiệu quả.

- Kế toán: Sử dụng phần mềm quản lý tài sản, quản lý tài chính kế toán.

- Y tế: Quản lý nhập số liệu, cập nhật thông tin đầy đủ.

- Thư viện: Sử dụng phần mềm thư viện quản lý tài liệu, sách truyện đảm bảo cập nhật đầy đủ các đầu mục sách giáo khoa, sách tham khảo, tạp chí theo quy định của ngành, tìm kiếm nhanh đầu sách bằng công cụ tra cứu của phần mềm.

- Đồ dùng: Quản lý các đồ dùng, thiết bị dạy học, quản lý các phòng học chức năng trong nhà trường hợp lý.

- Quản lý CNTT: Quản lý hệ thống camera, các phòng học bộ môn: Tin học, Ngoại ngữ, đa năng, các thiết bị CNTT, trang thiết bị trong nhà trường.

+ GV : 1- 2 tiết/ tuần (100%), thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn trên diễn đàn mạng và trường học kết nối.

+ Giáo viên Tiếng Anh, Tin học : Sử dụng có hiệu quả các phần mềm của môn học (phần mềm nettop school, sách tiếng anh điện tử)

+ Số lượt sử dụng bảng tương tác: 455 (TB: 25 tiết/tuần)

+ Học sinh : Sử dụng thành thạo các thiết bị CNTT có trong lớp học (máy tính, hệ thống âm thanh, máy chiếu)

Đánh giá:

- Trong học kì I năm học 2024 – 2025 nhà trường đã vận hành, khai thác hiệu quả thiết bị CNTT ứng dụng vào công tác quản lý và giảng dạy. Đặc biệt việc khai thác thiết bị CNTT đã góp phần cho phong trào thi giáo viên giỏi và học sinh giỏi của nhà trường đạt kết quả cao.

Kiến nghị đề xuất:

Tiếp tục tập huấn, kiểm tra giáo viên sử dụng bảng tương tác trong giảng dạy.

III. Ứng dụng CNTT trong quản lý, giảng dạy và học tập

1. Ứng dụng CNTT trong quản lý:

- Nêu việc ứng dụng của các phần mềm mà nhà trường đang sử dụng

*** Phần mềm phục vụ quản lí:**

- Phần mềm ESAMS.
- Phần mềm xếp thời khóa biểu.
- Phần mềm EMIS.
- Phần mềm quản lý nhân sự (PMIS).
- Phần mềm quản lý tài chính – kế toán.
- Phần mềm quản lý tài sản công.
- Phần mềm Phổ cập giáo dục

- Hệ thống camera: Còn gặp nhiều trục trặc hay bị mất hình hồng ổ cứng, bộ chia tín hiệu

2. Phần mềm phục vụ công tác giảng dạy và học tập

- Nêu việc ứng dụng của các phần mềm mà nhà trường đang sử dụng: Nhà trường đã có phần mềm netop school, violet phục vụ tốt cho nhu cầu quản lý sử dụng của nhà trường.
- Phần mềm violet
- Phần mềm netop school.
- Phần mềm thư viện.
- Phần mềm quản lý học sinh.
- PM hỗ trợ soạn giảng E-learning.
- Phần mềm Activinspire
- Phần mềm xếp thời khóa biểu.

3. Tổ chức các chuyên đề:

- Chuyên đề cấp trường: 14 chuyên đề
- Đánh giá sau chuyên đề: Các tiết dạy đã thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá, ứng dụng CNTT một cách hiệu quả. Học sinh được phát huy năng lực ứng dụng CNTT trong các tiết học.



4. Ứng dụng CNTT trong các cuộc thi GVG, HSG

- Các tiết thi GVG cấp trường: 100% các tiết dạy GVG cấp trường có ứng dụng CNTT và sử dụng bảng tương tác thông minh.
- Ôn tập cho học sinh tham gia và các kì thi trực tuyến đạt kết quả cao.

5. Công thông tin điện tử

- Bài viết chuyên sâu: 13
- Tài nguyên (giáo án điện tử): 1150
- Văn bản cấp trên: 44
- Văn bản nhà trường: 16
- Video nhà trường: 04

IV. Môi trường chính sách:

Có quyết định thành lập, kiện toàn, phân công nhiệm vụ ban chỉ đạo ứng dụng CNTT nhà trường, phát huy và đảm bảo vai trò chỉ đạo, lãnh đạo của ban chỉ đạo CNTT

Xây dựng và triển khai đầy đủ hệ thống các văn bản về công tác ứng dụng CNTT của ngành, Quận.

Định kì có báo cáo đánh giá kiểm soát kết quả ứng dụng CNTT theo quy định: Báo cáo theo tháng, quý đánh giá việc thực hiện triển khai, vận hành, khai thác mô hình trường học điện tử chỉ ra những tồn tại và hướng khắc phục

Có cơ chế đánh giá gắn kết quả ứng dụng CNTT với thi đua khen thưởng của nhà trường: gắn với quy chế thi đua khen thưởng của nhà trường.

Thường xuyên tập huấn nâng cao trình độ ứng dụng CNTT cho CB, GV, NV: Kỹ năng soạn giáo án điện tử power point, sử dụng hộp thư điện tử, trường học kết nối, khai thác website, sử dụng bảng tương tác thông minh...

- Tổ chức kiểm tra và báo cáo việc thực hiện mô hình trường học điện tử hàng tháng theo tháng và theo học kì.

- Việc thực hiện cơ chế đánh giá việc thực hiện đăng tải bài dạy vào kho học liệu, khai thác tài nguyên, nhận và xử lý công việc qua mail, viết bài theo tháng, học kì.

Đánh giá chung:

Đảm bảo theo đúng quy định.

Kiến nghị đề xuất :

- Tiếp tục tập huấn, kiểm tra đánh giá giáo viên ứng dụng các thiết bị CNTT vào giảng dạy và học tập

V. Kiểm tra đánh giá

1. Kiểm tra, kiểm soát

- Kiểm tra việc ứng dụng CNTT vào công tác quản lý và giảng dạy của CB, GV, NV nhà trường:
- + Kiểm tra thường xuyên việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy theo đăng kí: sử dụng máy tính, máy chiếu projector, máy chiếu đa vật thể, bảng tương tác thông minh, hệ thống âm thanh.
- + Kiểm tra giáo viên sử dụng giáo án điện tử: Mỗi giáo viên giảng dạy từ 1 đến 2 tiết sử dụng giáo án điện tử /1 tuần.
- + Kiểm tra việc thực hiện các chuyên đề ứng dụng CNTT theo kế hoạch: 14 lần.
- + Kiểm tra dự giờ các tiết dạy ứng dụng CNTT: 43 lần.
 - Kiểm tra việc ứng dụng các phần mềm vào công tác quản lý, văn phòng, tài chính, thư viện, y tế, đồ dùng dạy học: 05 lần
- + Kiểm tra CB, GV, NV sử dụng hộp thư điện tử (trong công việc, các kế hoạch chỉ đạo của nhà trường, sinh hoạt chuyên môn, các văn bản quy định của ngành): 05 lần
- Kiểm tra việc giám sát an ninh và bảo vệ tài sản của nhà trường qua hệ thống camera giám sát ở hành lang, sân trường: Hàng ngày
- Xây dựng cơ chế đánh giá:
- + Gắn kết quả xây dựng CNTT với thi đua, khen thưởng kỷ luật: Đưa các chỉ tiêu ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và giảng dạy vào quy chế thi đua khen thưởng của nhà trường.

2. Đánh giá việc triển khai UDCNTT và chuyển đổi số : Tính đến 01/2025

Đánh giá chung:

Nhà trường đã vận hành khai thác mô hình trường học ứng dụng CNTT trong quản lý và giảng dạy.

Trong quá trình vận hành khai thác các thiết bị còn gặp một số trục trặc nhưng đã được kiểm tra và sửa chữa đến nay đã đi vào hoạt động bình thường.

Nơi nhận:

- PGD: để báo cáo;
- Lưu VT (01).

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Soan